BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

Số: 882/QĐ-ĐHLN-KHCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao nhiệm vụ Chủ nhiệm đề tài/nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp Cơ sở năm 2017

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 5420/QĐ-BNN-TCCB ngày 27/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 3456/QĐ-ĐHLN-KHCN ngày 19/12/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp viề việc ban hành Quy chế quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ;

Căn cứ biên bản họp hội đồng thẩm định đề cương đề tài/nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp Cơ sở năm 2017;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao nhiệm vụ Chủ nhiệm đề tài/nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp Cơ sở năm 2017 cho các đơn vị và cá nhân có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Chủ nhiệm đề tài/nhiệm vụ được giao thực hiện theo đúng kế hoạch, nội dung và kinh phí đã được Nhà trường phê duyệt trong đề cương.

Điều 3. Trưởng các đơn vị liên quan và các ông, bà có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Lưu VT, KHCN.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

Phạm Văn Chương

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

DANH SÁCH ĐỀ TÀI NCKH CẤP CƠ SỞ NĂM 2017

(Theo quyết định số 882 /QĐ-ĐHLN-KHCN ngày 22/5/2017 của Hiệu trưởng)

Đơn vị tính: ***Đồng***

Stt	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm	Đơn vị chủ trì	Kinh phí Trường hỗ trợ
1	LN.QM-2017.1	Nghiên cứu đặc điểm sinh học, sinh thái học của một số loài Bướm ngày *(Rhopalocera)* tại khu vực núi Luốt Trường Đại học Lâm nghiệp phục vụ công tác gây nuôi	ThS. Bùi Xuân Trường	Khoa QLTNR&MT	5.000.000
2	LN.QM-2017.2	Nghiên cứu thành phần và cách bài trí cây trồng trong vườn sưu tập côn trùng tại Trường Đại học Lâm nghiệp	TS. Vương Duy Hưng	Khoa QLTNR&MT	6.000.000
3	LN.QM-2017.3	Nghiên cứu một số đặc điểm sinh vật học, sinh thái học loài Cát Sâm *(Callerya speciosa* Champ Schot*)* làm cơ sở khoa học cho bảo tồn loài cây thuốc quý hiếm	ThS. Tạ Thị Nữ Hoàng	Khoa QLTNR&MT	3.000.000
4	LN.QM-2017.4	Áp dụng lý thuyết "Quyền lực tập trung - Actor-centered Power" nhằm phân tích vai trò và ảnh hưởng của các bên liên quan trong quản lý rừng cộng đồng tại tỉnh Sơn La	TS. Ngô Duy Bách	Khoa QLTNR&MT	3.000.000
5	LN.QM-2017.5	Nghiên cứu sử dụng đá ong xúc tác cho quá trình oxi hóa nâng cao xử lý phẩm màu	TS. Vũ Huy Định	Khoa QLTNR&MT	4.000.000
6	LN.QM-2017.6	Ứng dụng công nghệ viễn thám xây dựng bản đồ phân bố nồng độ bụi tại khu vực nội thành Hà Nội	ThS. Thái Thị Thúy An	Khoa QLTNR&MT	3.000.000
7	LN.QM-2017.7	Xây dựng phần mềm từ điển Anh Việt chuyên ngành quản lý tài nguyên thiên nhiên cho hệ điều hành Android	ThS. Lê Phú Tuấn	Khoa QLTNR&MT	3.000.000
8	LN.QM-2017.8	Nghiên cứu xử lý nước thải dệt nhuộm bằng phế phẩm nông nghiệp biến tính kết hợp tia UV	ThS. Đặng Thế Anh	Khoa QLTNR&MT	3.000.000
9	LN.QM-2017.9	Nghiên cứu phân bố, tình trạng, cấu trúc quần thể Chà vá chân nâu *(Pygathrix nemaeus)* ở Vườn Quốc gia Vũ Quang	TS. Nguyễn Hải Hà	Khoa QLTNR&MT	Tự huy động kinh phí
10	LN.QM-2017.10	Nghiên cứu đặc điểm phân bố và tình trạng quần thể Gấu ngựa *(Ursus thibetamus)* và Cầy vằn bắc *(Chrotogele owstoni)* tại Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông	TS. Nguyễn Đắc Mạnh	Khoa QLTNR&MT	Tự huy động kinh phí
11	LN.QM-2017.11	Ứng dụng mô hình ổ sinh thái đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến vùng phân bố loài chà vá chân xám *(Pygathrix cinerea)*	ThS. Trần Văn Dũng	Khoa QLTNR&MT	Tự huy động kinh phí
12	LN.QM-2017.12	Điều tra thành phần loài bò sát, ếch nhái tại rừng thực nghiệm Núi Luốt Trường Đại học Lâm nghiệp	TS. Lưu Quang Vinh	Khoa QLTNR&MT	Tự huy động kinh phí
13	LN.QM-2017.13	Đặc điểm chất lượng nước sông Bùi từ vùng đầu nguồn đến Xuân Mai, Hà Nội	TS. Bùi Xuân Dũng	Khoa QLTNR&MT	Tự huy động kinh phí
14	LN.CC-2017.14	Thiết kế, chế tạo bộ điều khiển tự động tiết kiệm điện cho các thiết bị dùng trong văn phòng tại Trường Đại học Lâm Nghiệp	ThS. Lê Minh Đức	Khoa CĐ&CT	5.000.000
15	LN.CC-2017.15	Nghiên cứu hiện tượng chuyển pha của vật liệu từ trong mô hình XY tổng quát mạng hai chiều với tương tác Nematic bậc hai	ThS. Nguyễn Vũ Cẩm Bình	Khoa CĐ&CT	5.000.000

Stt	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm	Đơn vị chủ trì	Kinh phí Trường hỗ trợ
16	LN.CC-2017.16	Nghiên cứu công nghệ chế tạo màng mỏng sắt điện PLZT phục vụ sản xuất linh kiện điện tử	ThS. Đặng Thị Hà	Khoa CĐ&CT	5.000.000
17	LN.CC-2017.17	Nghiên cứu khả năng áp dụng đường cáp vào vận xuất gỗ rừng trồng trên địa hình dốc ở Việt Nam	TS. Trần Văn Tưởng	Khoa CĐ&CT	5.000.000
18	LN.CC-2017.18	Nghiên cứu tối ưu rotor động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu khởi động trực tiếp	ThS. Đinh Hải Lĩnh	Khoa CĐ&CT	5.000.000
19	LN.CC-2017.19	Nghiên cứu thiết kế hệ thống tự động điều khiển lưu lượng và cột áp máy bơm trong hệ thống cấp nước	TS. Phạm Văn Tỉnh	Khoa CĐ&CT	5.000.000
20	LN.-2017.20	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ tiếp cận vốn vay của khách hàng với tổ chức tài chính vi mô tại Việt Nam	ThS. Đào Lan Phương	Khoa KT&QTKD	5.000.000
21	LN.KQ-2017.21	Nghiên cứu chương trình đào tạo kế toán thực hành thực tế cho sinh viên ngành kế toán, Trường Đại học Lâm nghiệp	ThS. Trần Thị Mơ	Khoa KT&QTKD	5.000.000
22	LN.KQ-2017.22	Đánh giá phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững tại huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	ThS. Võ Thị Phương Nhung	Khoa KT&QTKD	5.000.000
23	LN.KQ-2017.23	Giải pháp phát triển hoạt động marketing dịch vụ giáo dục đại học của Trường Đại học Lâm nghiệp	ThS. Nguyễn Thu Trang	Khoa KT&QTKD	5.000.000
24	LN.KQ-2017.24	Nghiên cứu nhu cầu đào tạo kỹ năng mềm của sinh viên Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh Trường Đại học Lâm nghiệp	ThS. Nguyễn Bá Huân	Khoa KT&QTKD	5.000.000
25	LN.KQ-2017.25	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới việc lựa chọn ngành nghề của sinh viên Trường Đại học Lâm nghiệp trong giai đoạn hiện nay	ThS. Hoàng Thị Kim Oanh	Khoa KT&QTKD	5.000.000
26	LN.KQ-2017.26	Nghiên cứu các nhân tố tác động đến động lực làm việc của giảng viên Trường Đại học Lâm nghiệp	TS. Phạm Thị Tân	Khoa KT&QTKD	5.000.000
27	LN.CS-2017.27	Nghiên cứu nhân giống Đinh lăng lá nhỏ (*Polyscias fruticosa* L.) bằng phương pháp nuôi cấy *in vitro*	ThS. Nguyễn Thị Thơ	Viện CNSH Lâm nghiệp	5.000.000
28	LN.CS-2017.28	Nghiên cứu sản xuất chế phẩm sinh học sử dụng trong thức ăn chăn nuôi và xử lý chuồng trại	ThS. Nguyễn Thị Hồng Nhung	Viện CNSH Lâm nghiệp	5.000.000
29	LN.CS-2017.29	Bước đầu xây dựng vườn cây dược liệu và bào chế một số bài thuốc chữa bệnh phòng trị bệnh cho vật nuôi	KS. Đoàn Thị Thu Hương	Viện CNSH Lâm nghiệp	5.000.000
30	LN.CS-2017.30	Nghiên cứu nhân giống 03 loại cây ăn quả bằng phương pháp ghép	TS. Đào Ngọc Chương	Viện CNSH Lâm nghiệp	5.000.000
31	LN.CS-2017.31	Nghiên cứu kỹ thuật nhân giống *in vitro* cây Ngưu tất (*Achyranthes bidentata* Blume)	ThS. Trần Thị Thời	Viện CNSH Lâm nghiệp	Tự huy động kinh phí
32	LN.CS-2017.32	Nghiên cứu kỹ thuật nhân giống và nuôi trồng nấm Tùng nhung *(Tricholoma matsutake)*	ThS. Nguyễn Thị Hồng Gấm	Viện CNSH Lâm nghiệp	Tự huy động kinh phí
33	LN.CS-2017.33	Phân lập gen diacylglycerol acyltransferase (DGAT) mã hóa một enzyme đóng vai trò quan trọng trong sinh tổng hợp triacylglycerol ở loài cây Cọc rào *(Jatropha curcas.* L*)*; cây Long não *(Cinnamonum camphora)*	TS. Bùi Thị Mai Hương	Viện CNSH Lâm nghiệp	Tự huy động kinh phí
34	LN.CS-2017.34	Nghiên cứu đa dạng di truyền quần thể Trà hoa vàng Tam Đảo (*Camellia tamdaoensis* Hakoda et. Ninh) bằng kỹ thuật RAPD	TS. Nguyễn Văn Việt	Viện CNSH Lâm nghiệp	Tự huy động kinh phí

Stt	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm	Đơn vị chủ trì	Kinh phí Trường hỗ trợ
35	LN.CS-2017.35	Phân lập gen GA20 từ một số loài cây thân gỗ	TS. Nguyễn Văn Phong	Viện CNSH Lâm nghiệp	Tự huy động kinh phí
36	LN.CNG-2017.36	Đánh giá hiệu quả xử lý dầu bảo quản gỗ Keo lai sử dụng ngoài trời	TS. Tống Thị Phượng	Viện CNG	7.500.000
37	LN.CNG-2017.37	Ảnh hưởng của nồng độ keo nhựa thông đến độ ổn định kích thước và độ bền cơ học của gỗ Bồ đề	TS. Nguyễn Thị Thanh Hiền	Viện CNG	7.500.000
38	LN.LL-2017.38	Nghiên cứu động cơ học tập và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học các môn Lý luận chính trị tại Trường Đại học Lâm nghiệp	TS. Nguyễn Văn Khương	Khoa LLCT	5.000.000
39	LN.LH-2017.39	Nghiên cứu phân tích đơn biến và đa biến số liệu nghiên cứu Lâm nghiệp bằng SAS	TS. Bùi Mạnh Hưng	Khoa Lâm học	6.000.000
40	LN.LH-2017.40	Xây dựng mô hình tăng trưởng đường kính rừng tự nhiên trạng thái III ở 4 tỉnh miền Trung Việt Nam	TS. Cao Thị Thu Hiền	Khoa Lâm học	6.000.000
41	LN.LH-2017.41	Nghiên cứu một số đặc điểm sinh học và kỹ thuật nhân giống cây Mạy Chả *(Pseudosasa amabilis)* tại huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	TS. Lê Xuân Trường	Khoa Lâm học	7.000.000
42	LN.LH-2017.42	Nghiên cứu hiện trạng rừng núi Luốt phục vụ quy hoạch Vườn thực vật quốc gia và tổ chức đào tạo, nghiên cứu của Trường Đại học Lâm nghiệp	TS. Hà Quang Anh	Khoa Lâm học	6.000.000
43	LN.KN-2017.43	Nghiên cứu đặc điểm đồ mộc Hoàng cung Triều Nguyễn (1802-1945)	TS. Nguyễn Thị Vĩnh Khánh	Viện KTCQ&NT	5.000.000
44	LN.KN-2017.44	Thiết kế mô hình thí nghiệm đánh giá khả năng tiêu âm hỗn hướng của vật liệu nội thất	TS. Lý Tuấn Trường	Viện KTCQ&NT	10.000.000
45	LN.KN-2017.45	Đánh giá khả năng tiêu âm của một số vật liệu nội thất trên thị trường Việt Nam	TS. Nguyễn Văn Diễn	Viện KTCQ&NT	5.000.000
46	LN.QP-2017.46	Nghiên cứu chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ rau hữu cơ tại Lương sơn, Hòa Bình	TS. Trần Thị Thanh Bình	Viện QLĐĐ & PTNT	5.000.000
47	LN.QP-2017.47	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến công tác quản lý, sử dụng đất rừng dựa vào cộng đồng tại tỉnh Hòa Bình	ThS. Phạm Thanh Quế	Viện QLĐĐ & PTNT	5.000.000
48	LN.QP-2017.48	Nghiên cứu đa dạng di truyền của một số giống lúa bằng chỉ thị phân tử SSR	ThS. Bùi Thị Cúc	Viện QLĐĐ & PTNT	5.000.000
49	LN.QP-2017.49	Nghiên cứu mối liên hệ giữa sự phục hồi hệ sinh thái rừng tràm ngập lầy với đa dạng loài chim ở Vườn quốc gia U Minh Thượng	TS. Trần Bình Đà	Viện QLĐĐ & PTNT	Tự huy động kinh phí
50	LN.QP-2017.50	Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) đánh giá biến động đất trồng lúa giai đoạn 2005-2015 tại huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	TS. Xuân Thị Thu Thảo	Viện QLĐĐ & PTNT	Tự huy động kinh phí
Tổng cộng					**195.000.000**